

Số: 106/2024/QĐST-DS

K, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 279/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ 01, ấp Lung Lớn, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Kiều P**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 02, ấp Lung Lớn, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Nguyễn Thị Kiều P thừa nhận còn nợ ông Nguyễn Hoàng S số tiền 29.000.000 đồng, trong đó tiền gốc 17.000.000 đồng, tiền lãi 12.000.000 đồng (tính từ ngày 02/01/2020 đến ngày 17/10/2023) và ông Nguyễn Hoàng S không yêu cầu tính lãi thêm.

Về cách thanh toán nợ: Mỗi tháng bà P trả cho ông S số tiền 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Thời gian thực hiện: Tính từ ngày 26/8/2024.

Án phí dân sự sơ thẩm là 725.000 đồng, mỗi bên chịu một nửa, ông S phải

chịu 362.500 đồng, bà P phải chịu 362.500 đồng. Do ông S có đơn xin miễn nộp tiền án phí, là người cao tuổi nên ông S không phải chịu tiền án phí.

Các đương sự thống nhất không yêu cầu chồng bà P cùng trả nợ.

Kể từ ngày 26/8/2024 nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho